

Số: /CV-PLĐ

Tủa Chùa, ngày tháng 11 năm 2022

V/v đơn đốc tiến độ thực hiện rà soát  
hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022.

Kính gửi:

- Thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2022. Để công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 được thực hiện theo đúng Kế hoạch và đạt được mục tiêu đề ra, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện đề nghị Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện một số nội dung sau:

### **1. Tiến hành niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022**

a) Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã (nếu có) trong thời gian 03 ngày làm việc.

b) Trong thời gian niêm yết, thông báo công khai, trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình rà soát trong thời gian không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

c) Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra (nếu có), Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát).

**2. Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo bằng văn bản, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo các **Mẫu số 7.1 đến Mẫu số 7.9**. Thời gian hoàn thành trước ngày 20/11/2022.

### **3. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi tiếp thu ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn theo **Mẫu số 1.2** và cấp Giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo **Mẫu số 1.3**; lập danh sách

hộ nghèo hộ cận nghèo theo **Mẫu số 6.1**, danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo **Mẫu số 6.2** quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Công văn số 1119/SLĐTBXH-BTXH ngày 27/5/2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên *(có các mẫu biểu kèm theo)*.

Nhận được Công văn này đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức, triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ đã đề ra ./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện (báo cáo);
- Các cơ quan thành viên BCD thực hiện các CTMTQG huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Duy Hiệu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
.....(1).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ-UB

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận danh sách ..... (2) .....**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung gian giai đoạn 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của .....(3).....*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận danh sách... (2) ..... (4) .... trên địa bàn ... (1)....

*(Danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)*

**Điều 2.** Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này. (5)

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo, thống kê và các công chức cấp xã liên quan, Trưởng các thôn (tổ dân phố, bản, buôn, khóm, ấp) và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy xã/ phường/ thị trấn;
- Thường trực HĐND xã/ phường/ thị trấn;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã/ phường/ thị trấn;
- UBND huyện/ quận/ thị xã/ thành phố;
- Phòng LĐTBXH huyện, quận/ thị xã, thành phố;
- Lưu VT.

#### **CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH ... (2) ... (4) ...**

(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UB  
ngày ... tháng ... năm 20 ... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân ...(1)....)

<b>TT</b>	<b>Họ và tên chủ hộ</b>	<b>Dân tộc</b>	<b>Giới tính</b> (Nam, Nữ)	<b>Ngày, tháng năm sinh</b>	<b>Địa chỉ</b> (ghi theo thứ tự thôn/tổ)
<b>I.</b>	<b>Hộ ... (6) ...</b>				
1	Nguyễn Văn A				
2	Nguyễn Văn B				
3	.....				
<b>II.</b>	<b>Hộ ... (7) ...</b>				
1	Nguyễn Văn C				
2	Nguyễn Văn D				
3	.....				
<b>III.</b>	<b>Tổng cộng (I + II)</b>				

(1): Tên xã/ phường/ thị trấn.

(2): Hộ nghèo, hộ cận nghèo/ hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo/ hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

(3): Thường trực Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã hoặc cá nhân khác theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

(4): Định kỳ hằng năm/ thường xuyên hằng năm.

(5): Chỉ áp dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo.

(6): Nghèo/ thoát nghèo/ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

(7): Cận nghèo/ thoát cận nghèo.

UBND xã/phường/thị trấn ...  
Thôn/bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
....., ngày ... tháng ... năm .....

**DANH SÁCH HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO SAU KHI RÀ SOÁT**

TT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
<b>I.</b>	<b>Hộ nghèo</b>			
1	Nguyễn Văn A			
2	Nguyễn Văn B			
3	.....			
<b>II.</b>	<b>Hộ cận nghèo</b>			
1	Nguyễn Văn C			
2	Nguyễn Văn D			
3	.....			
<b>III.</b>	<b>Tổng cộng (I + II)</b>			

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG THÔN**  
(Ký, họ tên)

UBND xã/phường/thị trấn ...  
Thôn/bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
....., ngày ... tháng ... năm ...

**DANH SÁCH HỘ THOÁT NGHÈO, HỘ THOÁT CẬN NGHÈO  
SAU KHI RÀ SOÁT**

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ
<b>I.</b>	<b>Hộ gia đình thoát nghèo</b>			
1	Nguyễn Văn A			
2	Nguyễn Văn B			
3	.....			
<b>II.</b>	<b>Hộ gia đình thoát cận nghèo</b>			
1	Nguyễn Văn C			
2	Nguyễn Văn D			
3	.....			
<b>II.</b>	<b>Tổng cộng (I + II)</b>			

NGƯỜI LẬP BIỂU  
(Ký, họ tên)

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG THÔN  
(Ký, họ tên)